

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - Gia đình thụ lý số 1235/2017/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2017, giữa:

Bà Trần Thị Lê H- sinh năm: 1963; địa chỉ: số nhà E, đường Trần Khắc Trân, phường K, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh và ông Nguyễn Thế L- sinh năm: 1963; địa chỉ: Số nhà Y, Đường số 8, Phường Z, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện; không trái luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Lê H và ông Nguyễn Thế L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Lê H và ông Nguyễn Thế L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thế S, sinh ngày 24/02/1993 và Nguyễn Thế N, sinh ngày 09/01/1995 đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

Án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân - gia đình: 150.000 đồng, ông L phải nộp 75.000 đồng, bà H phải nộp 75.000 đồng theo quy định pháp luật nhưng bà H tự nguyện nộp và được cản trở vào sổ tiền theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0019636 ngày 30/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà H đã nộp đủ án phí.

Trả lại cho bà H số tiền 150.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0019636 ngày 30/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 51 Quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường K, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/3/2011 không còn giá trị pháp lý).

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Gò Vấp;
- UBND P. K, Quận 1, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Phượng